

TẬP ĐỌC ÚT VINH

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đọc lưu loát, diễn cảm bài văn.
2. Hiểu ý nghĩa truyện : Ca ngợi Út Vinh có ý thức của một chủ nhân tương lai, thực hiện tốt nhiệm vụ giữ gìn an toàn đường sắt, dũng cảm cứu em nhỏ.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI CŨ

Hai HS học thuộc lòng bài thơ *Bầm ơi*, trả lời câu hỏi về nội dung bài.

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu chủ điểm và bài đọc

– GV : Chủ điểm mở đầu sách *Tiếng Việt 2* có tên gọi *Em là học sinh*. Chủ điểm kết thúc bộ SGK Tiếng Việt tiểu học có tên – *Những chủ nhân tương lai*. GV : *Các em hiểu "Những chủ nhân tương lai" là ai ?* (Những chủ nhân tương lai là chúng em – những người sẽ kế tục cha anh làm chủ đất nước, xây dựng và bảo vệ đất nước.)

– GV giới thiệu truyện đọc mở đầu chủ điểm : Truyện *Út Vinh* kể về một bạn nhỏ có ý thức giữ gìn an toàn đường sắt, dũng cảm cứu em nhỏ chơi trên đường ray.

2. Hướng dẫn HS luyện đọc và tìm hiểu bài

a) Luyện đọc

- Một hoặc hai HS khá, giỏi (tiếp nối nhau) đọc bài văn.
- HS quan sát tranh minh hoạ trong SGK – Út Vinh lao đến đường tàu, cứu em nhỏ.
- Nhiều HS tiếp nối nhau đọc bài văn (2 – 3 lượt). Có thể chia bài làm 4 đoạn như sau :

Đoạn 1 : Từ đầu đến ...*còn ném đá lên tàu.*

Đoạn 2 : Từ *Tháng trước* đến ...*hứa không chơi đại như vậy nữa.*

Đoạn 3 : Từ *Một buổi chiều đẹp trời đến ...tàu hoả đến !*.

Đoạn 4 : Phần còn lại.

GV kết hợp sửa lỗi cho HS ; giúp HS hiểu những từ ngữ : *sự cố, thanh ray, thuyết phục* ; giải nghĩa thêm từ *chuyển thể* (một trò chơi dân gian vừa đếm que vừa tung bóng – đếm 10 que – trò chơi của các bé gái).

– HS luyện đọc theo cặp.

– Một, hai HS đọc lại cả bài.

– GV đọc diễn cảm bài văn – giọng kể chậm rãi, thông thả (đoạn đầu), nhấn giọng các từ ngữ *chénh ềnh, tháo cả ốc, ném đá* nói về các sự cố trên đường sắt ; hồi hộp, dồn dập (đoạn cuối), đọc đúng tiếng la (*Hoa, Lan, tàu hoả đến !*) ; nhấn giọng những từ ngữ thể hiện phản ứng nhanh, kịp thời, hành động dũng cảm cứu em nhỏ của Út Vịnh (*lao ra như tên bắn, la lớn, nhào tới*).

b) *Tìm hiểu bài*

* *Gợi ý trả lời các câu hỏi phụ và câu hỏi trong SGK :*

– *Đoạn đường sắt gần nhà Út Vịnh mấy năm nay thường có những sự cố gì ?* (Lúc thì đá tảng nằm chềnh ềnh trên đường tàu chạy, lúc thì ai đó tháo cả ốc gắn các thanh ray. Nhiều khi, trẻ chăn trâu còn ném đá lên tàu khi tàu đi qua.)

– *Út Vịnh đã làm gì để thực hiện nhiệm vụ giữ gìn an toàn đường sắt ?* (Vịnh đã tham gia phong trào *Em yêu đường sắt quê em* ; nhận việc thuyết phục Sơn – một bạn thường chạy trên đường tàu thả diều ; đã thuyết phục được Sơn không thả diều trên đường tàu.)

– *Khi nghe thấy tiếng còi tàu vang lên từng hồi giục giã, Út Vịnh nhìn ra đường sắt và đã thấy điều gì ?* (Vịnh thấy Hoa và Lan đang ngồi chơi chuyển thể trên đường tàu.)

– *Út Vịnh đã hành động như thế nào để cứu hai em nhỏ đang chơi trên đường tàu ?* (Vịnh lao ra khỏi nhà như tên bắn, la lớn báo tàu hoả đến, Hoa giật mình, ngã lăn khỏi đường tàu, còn Lan đứng ngây người, khóc thét. Đoàn tàu âm âm lao tới. Vịnh nhào tới ôm Lan lăn xuống mép ruộng.)

– *Em học tập được ở Út Vịnh điều gì ?* (HS phát biểu. VD : Em học được ở Vịnh ý thức trách nhiệm, tôn trọng quy định về an toàn giao thông, tinh thần dũng cảm cứu các em nhỏ. / Vịnh còn nhỏ nhưng đã có ý thức của một chủ nhân tương lai, thực hiện tốt nhiệm vụ giữ gìn an toàn đường sắt ở địa phương, dũng cảm, nhanh trí cứu sống em nhỏ. / ...)

c) *Đọc diễn cảm*

– Bốn HS tiếp nối nhau đọc diễn cảm bài văn. GV hướng dẫn các em thể hiện đúng nội dung từng đoạn theo gợi ý ở mục 2a.

– GV hướng dẫn cả lớp luyện đọc diễn cảm một đoạn văn tiêu biểu. Có thể chọn đoạn sau :

Thấy lạ, Vịnh nhìn ra đường tàu. Thì ra hai cô bé Hoa và Lan đang ngồi chơi *chuyên thể* trên đó. Vịnh *lao ra như tên bắn, la lớn* :

– *Hoa, Lan, tàu hoả* đến !

Nghe tiếng la, bé Hoa *giật mình, ngã lăn* khỏi đường tàu, còn bé Lan đứng *ngây người, khóc thét*.

Đoàn tàu vừa *réo còi* vừa *âm âm lao tới*. Không chút do dự, Vịnh *nhào tới* ôm Lan lăn xuống mép ruộng, *cứu sống* cô bé trước cái chết trong *gang tấc*.

3. Củng cố, dặn dò

– HS nhắc lại ý nghĩa của câu chuyện.

– GV nhận xét tiết học ; dặn HS về nhà chuẩn bị bài HTL *Những cánh bướm sắp tới*.